

Số: 531/LĐLĐ

Bình Thuận, ngày 20 tháng 4 năm 2018

V/v tổ chức thảo luận, lấy ý kiến góp ý của đại biểu
chính thức dự Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ X

**Kính gửi: - Liên đoàn Lao động cấp huyện;
- Công đoàn cấp ngành**

Thực hiện Kế hoạch số 52/KH-TLĐ ngày 28/11/2016 về tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị liên đoàn lao động cấp huyện, công đoàn cấp ngành tổ chức thảo luận, lấy ý kiến góp ý của *đại biểu chính thức dự Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2018-2023* theo một số nội dung gợi ý như sau:

I. CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn; yêu cầu đặt ra cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách trong nhiệm kỳ đến.
- Nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và cán bộ công đoàn cơ sở; phát triển đa dạng, hiệu quả chương trình chăm lo phúc lợi tốt hơn đoàn viên.
- Giải pháp trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và xây dựng tổ chức Công đoàn ở khu vực ngoài nhà nước.
- Đổi mới phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, CNVCLĐ với mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp.
- Những vấn đề đặt ra nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát góp phần ngăn ngừa vi phạm và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.
- Giải pháp thu tài chính công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tổ chức Công đoàn trong tình hình mới.

II. NỘI DUNG THAM GIA THẢO LUẬN GÓP Ý DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2018-2023 (Dự thảo Báo cáo gửi qua địa chỉ email)

1. Về tiêu đề của Báo cáo chính trị nêu đã đầy đủ các thành tố, mục tiêu của nhiệm kỳ đến chưa? Cần điều chỉnh, bổ sung thêm như thế nào? Tại sao?
2. Về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2013-2018:
 - Đánh giá bối cảnh tình hình, các nhận định, tổng kết về kết quả đạt được trong 5 năm qua đã toàn diện, phù hợp và sát với thực tiễn của địa phương chưa? Cần bổ sung, điều chỉnh những nội dung gì?

- Những hạn chế, khuyết điểm trong dự thảo báo cáo nêu đầy đủ, chính xác và toàn diện chưa, cần bổ sung thêm những hạn chế, khuyết điểm gì?

- Những nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, nhất là nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm nêu trong dự thảo đã đầy đủ và xác đáng chưa, có còn nguyên nhân nào khác không?

3. Dự báo tình hình trong thời gian đến đã phù hợp chưa? Cần bổ sung thêm những điểm gì?

4. Về mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ 2018-2023:

- Mục tiêu: Mục tiêu tổng quát trong dự thảo báo cáo nêu đã bao quát và phù hợp với yêu cầu phát triển của tổ chức Công đoàn tỉnh Bình Thuận trong 5 năm đến chưa? Cần bổ sung, điều chỉnh những nội dung gì?

- Các chỉ tiêu chủ yếu: Các chỉ tiêu đề ra trên các lĩnh vực trong dự thảo báo cáo đã phù hợp chưa, các chỉ tiêu này có đảm bảo tính khả thi không? Cần bổ sung, điều chỉnh chỉ tiêu nào?

5. Về giải pháp trọng tâm: Các giải pháp đề ra như vậy có trọng tâm, hợp lý, sát với thực tiễn và đầy đủ chưa? Cần bổ sung, điều chỉnh những giải pháp gì? Nhất là đề xuất những vấn đề mới, trọng tâm, những giải pháp có tính đột phá, hiệu quả và khả thi trên từng lĩnh vực trong nhiệm kỳ 2018-2023.

III. NỘI DUNG THAM GIA THẢO LUẬN GÓP Ý DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM LẦN THỨ XII, NHIỆM KỲ 2018-2023 (Dự thảo Báo cáo gửi qua địa chỉ email)

1. Về khẩu hiệu: “Tập trung đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn; thiết thực chăm lo lợi ích của đoàn viên gắn với đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; tham gia xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”. Khẩu hiệu hành động nêu trong dự thảo báo cáo đầy đủ các thành tố, mục tiêu của nhiệm kỳ đến chưa? Cần điều chỉnh, bổ sung thêm như thế nào? Tại sao?

2. Đề nghị cho ý kiến về 04 chỉ tiêu cụ thể do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề ra tại Báo cáo chính trị Đại hội XII được nêu sau đây có đảm bảo tính khả thi không?

- Phần đầu đến năm 2023 kết nạp 2 triệu đoàn viên; thành lập tổ chức cơ sở của công đoàn ở 100% doanh nghiệp có 25 công nhân lao động trở lên.

- Phần đầu thu tài chính công đoàn đạt 90% trở lên so với số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo qui định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Phần đầu hàng năm có từ 98% trở lên cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; từ 95% trở lên doanh nghiệp khu vực nhà nước và 60% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức hội nghị người lao động; từ 90% trở lên

doanh nghiệp nhà nước và 70% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức đối thoại tại cơ sở.

- Phần đầu 100% doanh nghiệp nhà nước, 70% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể, 80% trở lên thỏa ước lao động tập thể có nội dung có lợi hơn quy định của pháp luật cho người lao động, trong đó có 35% trở lên thỏa ước lao động tập thể đạt loại A.

IV. NỘI DUNG THẢO LUẬN GÓP Ý DỰ THẢO ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM KHÓA XII

1. Đối tượng tập hợp của Công đoàn Việt Nam: cần bổ sung thêm đối tượng tập hợp nào?

2. Về nhiệm vụ của đoàn viên: Đã phù hợp chưa, cần bổ sung hoặc điều chỉnh nhiệm vụ nào? Vì sao?

3. Nhiệm vụ của CĐCS: Đã phù hợp chưa, cần bổ sung hoặc điều chỉnh nhiệm vụ nào? Vì sao?

4. Điều kiện để thành lập và hình thức tổ chức của công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở: Đã phù hợp hay chưa? Cần bổ sung hoặc điều chỉnh nội dung nào? Vì sao?

5. Quy định về ban chấp hành công đoàn các cấp? quy định đầy đủ chưa? Chưa phù hợp nhiệm vụ nào? Cần điều chỉnh hoặc bổ sung nhiệm vụ nào? Vì sao?

6. Quy định về nhiệm kỳ Đại hội công đoàn, chế độ sinh hoạt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ: Đã phù hợp chưa? Cần điều chỉnh quy định nào? Vì sao?

Ngoài những nội dung trên, đại biểu xem xét những nội dung còn bất cập, vướng mắc chưa được bổ sung trong Điều lệ sửa đổi, đề nghị các đại biểu thảo luận, góp ý để bổ sung thêm.

Triển khai lấy ý kiến góp ý vào Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) bằng Phiếu lấy ý kiến (theo mẫu gửi kèm).

Đề nghị các đơn vị quan tâm thực hiện, báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh qua địa chỉ email liendoanldbt2011@gmail.com chậm nhất đến ngày 10/5/2018.

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Như trên;
- Lưu: TH + VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Phôi

ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH BÌNH THUẬN
LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2018 – 2023

PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Vào nội dung, kết cấu Điều lệ Công đoàn Việt Nam (sửa đổi, bổ sung)

Nội dung, kết cấu Điều lệ xin ý kiến	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Huy hiệu			
Lời nói đầu			
Điều 1 - Bổ sung một số đối tượng kết nạp vào Công đoàn Việt Nam: <i>+ Lao động trong các hợp tác xã nông nghiệp có quan hệ tiền lương theo quy định của pháp luật lao động.</i> <i>+ Lao động giúp việc gia đình, có hợp đồng lao động theo Luật lao động.</i> <i>+ Lao động bán chuyên trách cấp xã có đóng bảo hiểm xã hội.</i> - Bổ sung quy định đối tượng không kết nạp vào Công đoàn Việt Nam là: Người đang bị cơ quan điều tra về các hành vi vi phạm pháp luật và người mất năng lực hành vi dân sự.			
Điều 3, 4 - Bổ sung quyền được hưởng lợi ích từ các thiết chế của tổ chức Công đoàn Việt Nam và các hình thức liên kết, hợp tác khác của các cấp Công đoàn Việt Nam. - Bổ sung nhiệm vụ tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam; giúp đỡ, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng, nhiệm vụ tham gia sinh hoạt công đoàn định kỳ theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch TLĐ; Hằng năm kiểm điểm, đánh giá, phân loại đoàn viên. - Dự thảo Điều lệ có 02 Điều quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn viên công đoàn. Đề nghị các cấp công đoàn lấy ý kiến theo 2 phương án: Phương án 1 giữ nguyên như dự thảo, phương án 2 gộp chung 02			

Điều này thành 01 Điều cho gọn.			
<p>Điều 5, 6</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung và làm rõ khái niệm cán bộ công đoàn và cán bộ nghiệp vụ chuyên trách trong các cơ quan công đoàn, đơn vị kinh tế, sự nghiệp của công đoàn - Bổ sung quyền và nhiệm vụ đại diện đoàn viên, NLD thương lượng tập thể, ký kết và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể tại đơn vị, doanh nghiệp 			
<p>Điều 7: Bổ sung 3 nguyên tắc 1,3,4</p>			
<p>Điều 9</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung quy định Đại hội Công đoàn Việt Nam là cơ quan lãnh đạo cao nhất của tổ chức CĐVN. Đại hội ở mỗi cấp công đoàn là cơ quan lãnh đạo cao nhất của công đoàn cấp đó, giữa 2 kỳ đại hội cơ quan lãnh đạo là BCH do đại hội bầu ra, hoặc do công đoàn cấp trên chỉ định. - Quy định thống nhất nhiệm kỳ đại hội công đoàn các cấp 5 năm 1 lần. Các trường hợp khác, giao cho Đoàn Chủ tịch TLĐ hướng dẫn cụ thể. - Đối với những tổ chức công đoàn mới thành lập, nâng cấp, sáp nhập: Dự thảo lần này theo hướng linh hoạt thời gian hoạt động của ban chấp hành lâm thời công đoàn, thời gian tổ chức đại hội lần thứ nhất, thời gian nhiệm kỳ của đại hội lần thứ nhất đảm bảo theo tiến độ thời gian đại hội nhiệm kỳ của công đoàn cấp trên. 			
<p>Điều 12</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung quy định về bổ sung BCH đối với trường hợp cán bộ được cấp ủy Đảng giới thiệu làm cán bộ chủ chốt cơ quan công đoàn các cấp thì do công đoàn cấp trên xem xét, quyết định bằng hình thức chỉ định, hoặc giao Đoàn Chủ tịch TLĐ hướng dẫn thực hiện (theo Điều 13, khoản 1, điểm a Điều lệ hiện hành). - Quy định rõ ban chấp hành lâm thời công đoàn vào Điều lệ. - Xin ý kiến đề xuất các trường hợp tăng số lượng ủy viên BCH công đoàn các cấp vào khoản 4 Điều 12 cho phù hợp yêu cầu thực tiễn, hoặc giao Đoàn Chủ 			

<p>tịch TLD hướng dẫn thực hiện. Dự kiến như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở có từ 03 đến 19 ủy viên; trường hợp có từ 10.000 đoàn viên trở lên, không quá 27 ủy viên. + Ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 29 ủy viên; ban chấp hành công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn không quá 35 ủy viên. + Ban chấp hành công đoàn ngành trung ương, ban chấp hành LĐLĐ tỉnh, thành phố trực thuộc Tổng Liên đoàn không quá 39 ủy viên. + Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam do Đại hội Công đoàn Việt Nam quyết định. <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung quy định tỷ lệ tối đa được bầu bổ sung ban chấp hành công đoàn các cấp trong nhiệm kỳ, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đồng thời vẫn đảm bảo trách nhiệm tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn đồng cấp. - Bổ sung nhiệm vụ của BCH bầu ban thường vụ, UBKT, các chức danh trong BCH, chủ nhiệm UBKT và bầu bổ sung ủy viên BCH, BTV, các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch, chủ nhiệm UBKT, nhằm đảm bảo tính thống nhất và chặt chẽ. - Bổ sung nhiệm vụ hội nghị BCH công đoàn các cấp về nội dung tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn của các ủy viên ban chấp hành. - Sửa đổi, bổ sung hội nghị định kỳ của ban chấp hành công đoàn các cấp. 		
<p>Điều 14</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung quy định chế độ sinh hoạt thường kỳ của ban thường vụ công đoàn các cấp, nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan thường trực giữa hai kỳ họp của BCH công đoàn các cấp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn hoạt động công đoàn. - Sửa đổi, bổ sung quy định về bầu chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở và bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội theo hướng mở rộng dân chủ. 		
<p>Điều 15: Sửa đổi điều kiện thành lập công đoàn cơ sở theo hướng sửa điều kiện “Có tư cách pháp nhân” thành “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thành lập hợp pháp”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thành lập công đoàn cơ sở sửa đổi theo hướng rõ hơn, gọn hơn. 		

<p>Điều 16: Sửa đổi gọn hơn về trình tự, thủ tục thành lập công đoàn cơ sở.</p>			
<p>Điều 17 đến Điều 22:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp nhiệm vụ theo nhóm công việc - Loại bỏ một số nhiệm vụ không còn phù hợp, hoặc thực tế không thực hiện được tại cơ sở - Bổ sung thêm một số nhiệm vụ mới 			
<p>Điều 23: Bổ sung 01 Điều vào Điều lệ quy định điều kiện, thẩm quyền, thủ tục thành lập, nâng cấp, giải thể công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở</p>			
<p>Điều 24 đến Điều 33 về phạm vi tập hợp, quản lý của công đoàn cấp trên:</p> <p>Làm rõ phạm vi tập hợp đoàn viên của công đoàn cấp trên, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi tập hợp, quản lý đoàn viên của LĐLĐ cấp tỉnh và CĐ ngành TW; - Phạm vi tập hợp, quản lý đoàn viên của LĐLĐ cấp huyện và công đoàn ngành địa phương, công đoàn các KCN, khu kinh tế và công đoàn cấp trên khác. - Quy định rõ mối quan hệ tập hợp đoàn viên, công tác phối hợp quản lý, chỉ đạo giữa các cấp công đoàn, giữa ngành và địa phương. 			
<p>Điều 35, 36</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ đối tượng cấp công đoàn thành lập ban nữ công quần chúng. - Sửa đổi, bổ sung quy định thành lập ban nữ công quần chúng ở CĐCS, NĐ khi có 20 đoàn viên nữ trở lên, thay cho Điều lệ hiện hành có 10 đoàn viên nữ. 			
<p>Điều 37, 38: Xin ý kiến để bổ sung quy định mức thu đoàn phí công đoàn vào Điều lệ</p>			
<p>Điều 39 đến điều 42: Xin ý kiến về bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp</p>			
<p>Điều 43, 44</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hình thức xử lý kỷ luật bãi nhiệm, miễn nhiệm cán bộ công đoàn. - Bổ sung quy định đối với cán bộ nghiệp vụ chuyên trách tại cơ quan công đoàn các cấp, đơn vị kinh tế, sự nghiệp của tổ chức công đoàn khi vi phạm kỷ luật. 			

Các vấn đề khác liên quan:

--	--	--	--

